

Xương quay (radius) và xương bàn tay (ossa manus)

Là một xương dài nằm ngoài xương trụ.

Định hướng

Để đầu to xuống dưới, mỏm trâm quay ra ngoài, mặt có nhiều rãnh của đầu này ra sau.

Mô tả

Xương quay gồm có thân và 2 đầu.

- Thân xương: hình lăng trụ tam giác có 3 mặt, 3 bờ.

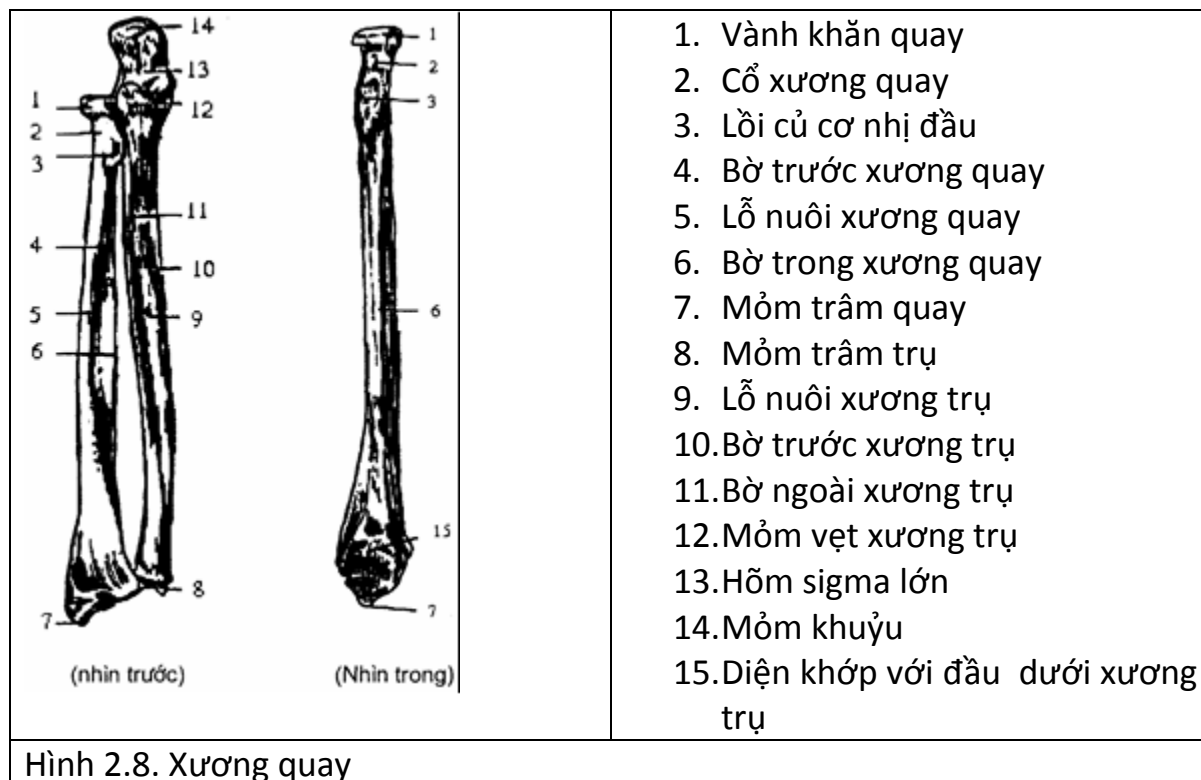
+ Ba mặt: (trước - sau - ngoài)

Mặt trước: ở trên có cơ dài gấp ngón cái bám, ở dưới có cơ sấp vuông bám, ở giữa có lỗ dưỡng cốt.

Mặt sau: tròn ở 1/3 trên có cơ ngửa ngón cái bám. Lõm thành rãnh ở dưới, có cơ dạng dài và cơ duỗi ngón cái bám.

Mặt ngoài: tròn, ở giữa có diện gồ ghề cho cơ sấp tròn, ở trên có cơ ngửa ngón cái bám.

Đầu dưới: to hơn đầu trên, bè ra hai bên và dẹt từ trước ra sau, trông như hình khối vuông có 6 mặt, ở mặt trên dính vào thân xương; mặt dưới có 2 diện tiếp khớp với xương cổ tay (xương thuyền và xương nguyệt); ở mặt ngoài dưới có mỏm trâm quay xuống thấp hơn mỏm trâm trụ 1 cột. Mặt trong hơi lõm (hõm trụ xương quay) để khớp với chỏm xương trụ; ở mặt trước có cơ sấp vuông bám; mặt ngoài có 2 rãnh để cho gân cơ dạng dài, gân cơ duỗi ngón cái và hai gân cơ quay lướt qua; mặt sau có nhiều rãnh từ ngoài vào trong để cho gân cơ dài duỗi ngón cái, gân cơ duỗi riêng ngón trỏ và gân cơ duỗi chung ngón tay lướt qua.



Các xương bàn tay (ossa manus)

Gồm có các xương cổ tay, các xương đốt bàn tay và các xương đốt ngón tay.

Các xương cổ tay

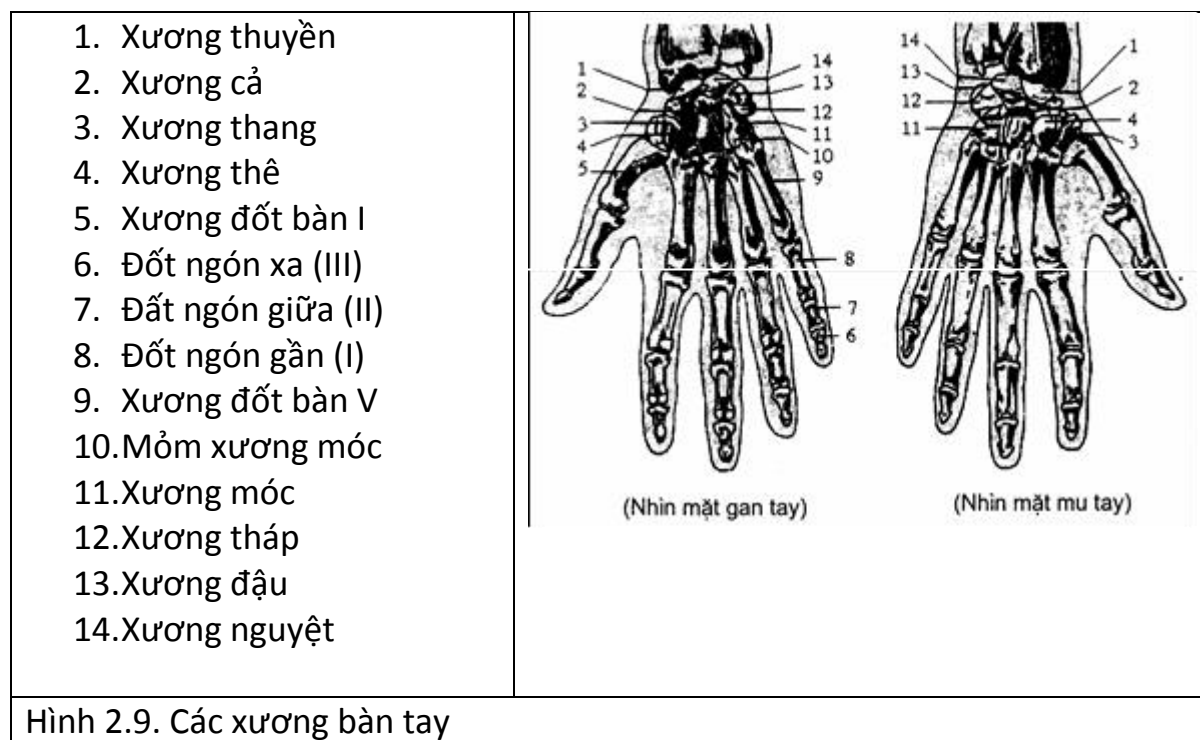
Ở cổ tay có 8 xương nhỏ xếp làm hai hàng trên và dưới, hợp thành một cái máng hay một rãnh.

Hàng trên: có 4 xương từ ngoài vào trong là xương thuyền, xương nguyệt, xương tháp, xương đậu.

Hàng dưới: có 4 xương từ ngoài vào trong là xương thang, xương thê, xương cẩu, xương móc.

Nhìn chung các xương ở cổ tay, mỗi xương có 6 mặt, trong đó có 4 mặt là diện khớp (trên - dưới - trong - ngoài) và hai diện không tiếp khớp (trước sau) và hai diện trong ngoài của hai xương đầu hàng không tiếp khớp.

Các xương cổ tay hợp thành một rãnh mà bờ ngoài là xương thang và xương thuyền, bờ trong là xương đậu và xương móc, có dây chằng vòng trước cổ tay bám vào hai mép rãnh biến nó thành một ống gọi là ống cổ tay, để cho các gân cơ gấp ngón tay và dây thần kinh giữa chui qua.



Hình 2.9. Các xương bàn tay

Các xương đốt bàn tay (ossa metacarpi)

Có 5 xương đốt bàn tay đều thuộc loại xương dài, kể từ ngoài vào trong (đánh số la mã từ I – V) mỗi xương đốt bàn tay có một thân và hai đầu.

Thân xương cong ra trước, hình lăng trụ tam giác, có 3 mặt (mặt sau, mặt trong và mặt ngoài).

Đầu xương: đầu trên có 3 diện khớp với các xương cổ tay và xương bên cạnh (trừ xương đốt bàn tay một I, II và V chỉ có một diện khớp bên), ở dưới là chỏm để tiếp khớp với xương đốt I của các ngón tay tương ứng.

Các xương đốt ngón tay (ossa digitorium manus)

Có 14 xương đốt ngón tay, mỗi ngón tay có 3 đốt, trừ ngón tay cái có 2 đốt, mỗi xương đốt ngón tay có một thân dẹt gồm có 2 mặt (trước và sau) có 2 đầu: đầu trên là hõm, đầu dưới là rỗng rọc.